

Số: **1129/2021/QĐST-HNGĐ**

Biên Hòa, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1674/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Bà Lâm Như B, sinh năm 1994;

+ Ông Hoa Thanh T, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: A2/191A, khu phố 2, phường V, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Như B và ông Hoa Thanh T kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau một thời gian chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống dẫn tới cãi vã, cuộc sống vợ chồng ngột ngạt. Đến nay, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân của vợ chồng ngày càng trầm trọng tới mức khó có thể giải quyết. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông bà vẫn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Lâm Như B và ông Hoa Thanh T có 02 con chung tên Hoa Thanh Hu, sinh ngày 24/10/2014, Hoa Thị Như Q, sinh ngày 27/8/2018. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà Lâm Như B trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông Hoa Thanh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Đương sự trình bày tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Như B và ông Hoa Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hoa Thanh H, sinh ngày 24/10/2014, Hoa Thị Như Q, sinh ngày 27/8/2018 cho bà Lâm Như B trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông Hoa Thanh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Hoa Thanh T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự trình bày tự thỏa thuận, nên Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự trình bày không có, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp tại Biên lai thu số 0000127 ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà Lâm Như B và ông Hoa Thanh T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Thái